

Reiwa năm thứ 6 (năm 2024) Tờ rơi Thông tin thi lên cấp 3.

Reiwa năm thứ 7 (Nhập học tháng 4 năm 2025) Lịch thi tuyển chọn vào trường cấp 3 công lập.

Reiwa năm thứ 7 (năm 2025)

Tháng 1 Ngày 27 (thứ 2) } Điền hồ sơ (thực hiện nhập thông tin hồ sơ trên internet)

Tháng 2 Ngày 10 (thứ 2) }

Ngày 13 (thứ 5) } Nộp hồ sơ (Chỉ định ngày đến nếu nộp qua bưu điện)

Ngày 14 (thứ 6) Từ 9:00 tới 16:30

Ngày 17 (thứ 2) Từ 9:00 tới 12:00

Ngày 18 (thứ 3) đến ngày 19 (thứ 4) } Có thể thay đổi nguyện vọng dự thi

Ngày 18 (thứ 3) Từ 9:00 tới 16:30

Ngày 19 (thứ 4) Từ 9:00 tới 16:00

} Thời hạn nộp giấy tờ thay đổi nguyện vọng (1 lần)

Ngày 26 (thứ 4) Kiểm tra học lực

Ngày 27 (thứ 5) Kiểm tra kỹ năng hoặc phỏng vấn (đối với một số trường cấp 3)

Tháng 3 Ngày 3 (thứ 2) Thi bổ sung

Đối tượng là những thí sinh đã không tham dự Kiểm tra học lực được do bị cảm cúm .v.v..

Hãy xác nhận tại trang chủ, hoặc phòng chỉ đạo giáo dục cấp 3, những phần hướng dẫn tuyển sinh để biết thêm chi tiết.

Ngày 6 (thứ 5) Thông báo kết quả đỗ (9:00 trên trang Web)

※ Tuyển bổ sung vào các trường chưa đủ số lượng tuyển sinh. Tùy từng trường, mà lịch trình và nội dung sẽ khác nhau.



Nơi nhận liên hệ hỏi đáp

Nội dung tư vấn		Nơi tư vấn	Liên lạc	Tham khảo
Về Buổi giới thiệu trường và nội dung thi	Trường Công lập	Trung tâm giáo dục tổng hợp công lập, Tỉnh Saitama Cửa sổ tư vấn thi đầu vào	Điện Thoại : 048-556-2439 Email : p7412216@pref.saitama.lg.jp Trang chủ : https://www.center.spec.ed.jp/nyuushi	⇒ P.2
		Ban chỉ đạo giáo dục cấp 3. Sở giáo dục Tỉnh Saitama	Điện Thoại : 048-830-6766 Hộp thư : a6760@pref.saitama.lg.jp Trang chủ https://www.pref.saitama.lg.jp/f2208/r7nyuushi-jouhou.html	
	Trường Dân lập	Hiệp hội trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở Dân lập Tỉnh Saitama	Trang chủ : https://saitamashigaku.com/	
Người chưa tốt nghiệp cấp 2 của Nhật Bản	Bộ phận phụ trách Học tập, Cải cách cách làm việc, Phòng nhân sự trường công lập, Sở giáo dục Tỉnh Saitama	Điện Thoại : 048-830-6735 Trang chủ : https://www.pref.saitama.lg.jp/f2207/nyugakusya-senbatsu/kaigai.html	⇒ P.3	
Về Hỗ trợ, Học phí	Phòng tài vụ, Sở giáo dục Tỉnh Saitama	「Chế độ vay tiền học, phí nhập học cấp 3 công lập Tỉnh Saitama」 Điện Thoại : 048-822-5670 Trang chủ : https://www.pref.saitama.lg.jp/f2204/j-s/	⇒ P.4	
	Bộ phận tư vấn giảm học phí, Phòng học vụ, Ban tổng vụ, Tỉnh Saitama	「Tiền hỗ trợ sự nghiệp, giảm nhẹ gánh nặng Cha Mẹ trường cấp 3 Dân lập Tỉnh Saitama」 Năm Reiwa 6 Điện Thoại : 048-830-2725 (※Trong khoảng từ 22/7~29/11 là: 048-711-1666) Trang chủ : https://www.pref.saitama.lg.jp/a0204/fubofutan2.html		
Về chế độ trường học của Nhật Bản	Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ	「Bản hướng dẫn trẻ em người nước ngoài được đi học」 Trang chủ : https://www.mext.go.jp/a_menu/shotou/clarinet/003/1320860.htm		
Thông tin dành cho học sinh người nước ngoài	Ban chỉ đạo giáo dục bắt buộc Sở giáo dục Tỉnh Saitama	「Trang giúp đỡ trẻ em học sinh người nước ngoài」 Trang chủ : https://www.pref.saitama.lg.jp/f2214/kikokugaikokujinsapouto/jigyou240120.html		
Về các lớp học tiếng Nhật	Hiệp hội giao lưu quốc tế Tỉnh Saitama (Trung tâm tư vấn tổng hợp người nước ngoài Saitama)	Điện Thoại : 048-833-2992 (Văn phòng hành chính) 048-833-3296 (Trung tâm tư vấn) Trang chủ : https://www.sial.jp/foreign/japanese/		

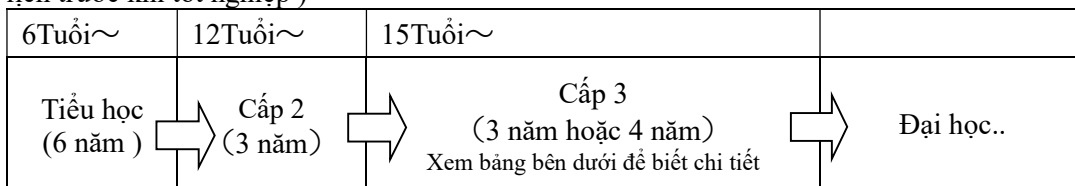
1 Cấp 3 (THPT)

Cấp 3 là nơi dành cho người đã tốt nghiệp cấp 2, sẽ học từ 3 đến 4 năm.

Khác với cấp 1 và cấp 2, để được nhập học cần phải đăng ký dự thi, và đỗ kỳ thi của trường.

Cho dù đã nhập học, nếu học sinh không cố gắng học tập, thì có thể sẽ không lên lớp hay tốt nghiệp được.

Ngoài học tập, còn có những hoạt động khác như: câu lạc bộ, hoạt động của trường (dã ngoại, lễ hội thể thao, lễ hội văn hóa, du lịch trước khi tốt nghiệp)



※Những người sinh từ tháng 4 cho đến tháng 3 năm tiếp theo sẽ học chung một khóa.

2 Các loại trường Cấp 3

(1) Trường công lập (thí dụ điển hình)

		Thời gian học thông thường	Thời gian học của 1 ngày	Đến khi tốt nghiệp	Khóa học
Hệ học nguyên ngày		Thông thường Sáng 8 : 40~Chiều 3 : 40	Giờ học (khoảng 6 tiếng) 、 Hoạt động ngoại khóa	3 năm	Khóa phổ thông Khóa chuyên môn (※1) Khóa tổng hợp (※2)
Hệ học theo buổi	Buổi tối	Thông thường Chiều 5 : 30~Tối 9 : 00	Giờ học (khoảng 4 tiếng) Hoạt động ngoại khóa, Giờ cơm trường.	4 năm	Khóa phổ thông Khóa tổng hợp Khóa chuyên môn
	3 Buổi	Buổi 1 (buổi sáng) Buổi 2 (buổi chiều) Buổi 3 (buổi tối)	Giờ học (Khoảng 4 tiếng) ※ Có thể kết hợp giờ học của các buổi khác. Hoạt động ngoại khóa Giờ cơm trường	Từ 3 đến 4 năm	Khóa tổng hợp, Khóa phổ thông, (Tính theo đơn vị) (※3)
	2 Buổi	Buổi 1 (sáng đến chiều) Buổi 2 (chiều đến tối) Buổi 1 (sáng đến chiều), Buổi 2 (buổi tối)			
Đào tạo từ xa	Mỗi tháng: 2 đến 3 lần đến lớp	Học tại nhà và nộp báo cáo cho trường			Khóa phổ thông

(※1) Khóa chuyên môn gồm có: Nông nghiệp, Công nghiệp, Thương nghiệp, Ngoại ngữ.

(※2) Khóa tổng hợp: ngoài môn học bắt buộc còn có các môn phổ thông, và có thể chọn nhiều môn học chuyên môn khác

(※3) Học tập theo đơn vị các môn học phổ thông, và chuyên môn khác như: Khoa học tự nhiên, Giáo dục quốc tế, Kinh doanh, Phúc lợi.

(2) Trường Dân lập (khác với trường Công lập)

Về Hệ học nguyên ngày, hoặc Đào tạo từ xa, mỗi trường lại có nội dung đào tạo khác nhau, để xác nhận hãy liên hệ với trường.

Cũng có thể xác nhận hướng dẫn tại trang chủ Phòng học vụ Tỉnh Saitama.

(<https://www.pref.saitama.lg.jp/a0204/shiritsuitiran/koukou24.html>)

3 Buổi giới thiệu Trường

Mỗi trường sẽ có những buổi giới thiệu trường tại các trường đó. Hãy tự quyết định trường muốn học, tới để được tư vấn và tham quan trường.

Cũng có sự kiện giới thiệu Tổng hợp các trường, để có thể nghe giới thiệu về nhiều trường. (Thời gian dự định có khả năng thay đổi)

Về thời gian Giới thiệu trường, hãy liên hệ tới các trường, hoặc Trung tâm giáo dục tổng hợp Tỉnh Saitama (đối với trường công lập).
Trên trang chủ của Trung tâm giáo dục tổng hợp Tỉnh Saitama, có thể xem lịch giới thiệu trường, thông tin dự thi.
(<https://www.center.spec.ed.jp/nyuushi>)

4 Dự thi (Thi nhập học)

Người có thể tham gia dự thi	① Người đã tốt nghiệp trung học cơ sở tại Nhật Bản hoặc Nước ngoài, hoặc là sẽ tốt nghiệp vào tháng 3, năm thứ 7 của Reiwa. ② Người tuy chưa tốt nghiệp trung học cơ sở nhưng được công nhận có học lực tương đương như đã tốt nghiệp trung học cơ sở. ※Người chưa tốt nghiệp Trung học cơ sở ở Nhật, cần có giấy [Xác nhận tư cách nộp đơn]. Hãy xem mục 「5 Người chưa tốt nghiệp trung học cơ sở tại Nhật Bản」
Trường tiến hành thi	Tất cả trường cấp 3 Hệ học nguyên ngày và Hệ học theo buổi
Số lượng người	Tùy theo mỗi trường
Nộp hồ sơ	Giấy điều tra Từ năm học này hồ sơ dự thi sẽ nộp online Vui lòng kiểm tra thông tin trên website của Ban chỉ đạo giáo dục cấp 3 Sở giáo dục Tỉnh Saitama
Nội dung Thi	① Trường chỉ kiểm tra học lực (Quốc ngữ, Toán, Xã hội, Tự nhiên, Anh văn) ② Trường kiểm tra học lực và phỏng vấn ③ Trường kiểm tra học lực và kỹ năng ※Dự thi giống như người Nhật.

※Trường hợp dự thi vào trường Dân lập, hãy xác nhận với trường.

5 Người chưa tốt nghiệp trung học cơ sở của Nhật Bản.

Cần có [Xác nhận tư cách nộp đơn] đối với trường hợp muốn dự thi trường Công lập (công lập Tỉnh hoặc Thành Phố)

Hãy xin tư vấn và đăng ký tại bộ phận phụ trách học tập, cải cách cách làm việc, phòng nhân sự trường công lập, sở giáo dục Tỉnh Saitama. Đối với trường Dân lập, hãy xác nhận với trường.

【Giấy tờ cần nộp】

1	Giấy xin xác nhận tư cách nộp đơn của thí sinh muốn dự thi vào trường công lập Tỉnh Saitama năm Reiwa thứ 7	Lấy mẫu đơn tại trang chủ, hoặc bộ phận phụ trách học tập, cải cách cách làm việc, phòng nhân sự trường công lập Tỉnh.
2	Chứng minh thí sinh và người giám hộ đang sống tại tỉnh Saitama ※Tùy theo loại nhà ở, mà hồ sơ nộp khác nhau.	① Người sống ở nhà riêng: Giấy chứng minh ghi nội dung đăng ký (Giấy chứng nhận đăng ký nhà) ② Người sống ở nhà Công doanh: Bản copy Hợp đồng nhà, Giấy chứng minh cư trú Nhà của Thành Phố ⇒ UBND Thành phố Nhà của Tỉnh ⇒ Các chi nhánh công xã cung cấp nhà Tỉnh Saitama ③ Người sống ở nhà thuê, chung cư: Bản copy Hợp đồng thuê nhà.
3	Giấy Chứng nhận đã hoàn tất chương trình học ở trường học cuối cùng khi còn ở nước ngoài.	Như là giấy Chứng nhận thành tích, giấy Chứng nhận hoàn tất..

6 Tuyển chọn đặc biệt dành cho người nước ngoài.

Đối với 12 trường học bên dưới, có kỳ thi dành cho người nước ngoài có thời gian cư trú ở Nhật ngắn.

Trường thi tuyển chọn đặc biệt dành cho người nước ngoài: Trường Iwatsuki (khóa phổ thông, khóa văn hóa quốc tế), Trường Kawaguchi Higashi (khóa phổ thông), Trường Kawagoe Nishi (khóa phổ thông), Trường Kurihashi Hokusai (khóa phổ thông), Trường Souka Minami (khóa phổ thông, khóa Ngoại ngữ), Trường Niija Yanase (khóa phổ thông), Trường Nanryo (khóa phổ thông, khóa Ngoại ngữ), Trường Fukaya Daiichi (khóa phổ thông), Trường Misato Kita (khóa phổ thông), Trường Menuma (khóa phổ thông), Trường Wakou Kokusai (khóa phổ thông, khóa ngoại ngữ), Trường Warabi (khóa phổ thông, khóa ngoại ngữ).

(1) Người có thể đăng ký thi

- Người sống tại Nhật thời gian tổng cộng dưới 3 năm (tính tại thời điểm ngày 1 tháng 2 năm Reiwa 7)
- Người sống tại Tỉnh Saitama cùng với người giám hộ, hoặc là người có dự định sống ở đây cho đến ngày 31 tháng 3 năm Reiwa 7.

(2) Nội dung thi

Kiểm tra học lực (Toán, Anh văn) và Phỏng vấn

※Câu hỏi thi giống với người Nhật, có thêm cách đọc phiên âm cho chữ Hán furigana. Phỏng vấn bằng tiếng Nhật. Nếu thí sinh không đạt chuẩn đủ thì dù trong trường hợp số lượng người dự thi ít, thì cũng vẫn không đủ.

7 Học phí

(1) Khoản tiền cần có để đi học.

	Cấp 3 Công lập		Cấp 3 Dân lập
	Hệ học nguyên ngày	Hệ học theo buổi	Hệ học nguyên ngày
Lệ phí dự thi nhập học	2,200 yên	950 yên	Khoảng 24,000 yên (trung bình)
Phí nhập học (※1)	5,650 yên	2,100 yên	Khoảng 236,000 yên (trung bình)
Học phí (※1)	1 Năm là: 118,800 yên	1 Năm là: 32,400 yên	1 Năm khoảng 403,000 yên (trung bình)
Đồ mua lúc nhập học (※2)	Nhu là: 「Đồ đồng phục」 「Sách giáo khoa」 「Quần áo thể dục」 「thiết bị đầu cuối máy tính bảng」 khoảng 110,000 yên~140,000 yên		Tốn nhiều hơn so với Hệ học nguyên ngày của cấp 3 công lập
Phí các Hội (※2,3)	1 tháng khoảng: 10,000 yên ~ 20,000 yên	1 tháng khoảng 5,000 yên	Tốn nhiều hơn so với Hệ học nguyên ngày của cấp 3 công lập (※4)
Tiền ăn tại trường	Không có ăn tại trường	1 năm khoảng 50,000 yên	Không có ăn tại trường
Tổng cộng của 1 Năm	Lúc nhập học khoảng 50,000 yên 1 năm khoảng 300,000 yên~450,000 yên	Lúc nhập học khoảng 20,000 yên 1 năm khoảng 200,000 yên	Chi phí của mỗi trường thường khác nhau. Hãy hỏi trực tiếp các trường.

(※1) Số tiền có thể thay đổi. Về phí của trường công mỗi thành phố, hãy liên lạc tới trường.

(※2) Số lượng và những gì bạn mua có thể khác nhau giữa các trường.

Bạn có thể mượn thiết bị đầu cuối máy tính bảng từ trường trung học của mình, vì vậy vui lòng tham khảo ý kiến của trường trung học của bạn.

(※3) Phí các Hội là: 「phí Hội PTA」 「phí Hội hỗ trợ」 「phí Hội học sinh」 「phí Giáo trình」 「Tiền du lịch (du lịch cuối cấp) chia đóng mỗi tháng」.

(※4) Ngoài ra đối với trường cấp 3 Dân lập, cần tốn thêm khoảng 211,000 yên tiền thiết bị và đóng góp cho trường..

8 Hỗ trợ học phí..

Để theo học cấp 3, có chế độ hỗ trợ tiền học. Có loại tiền cần phải trả lại và cũng có loại tiền không cần phải trả lại. Tùy theo hoàn cảnh thu nhập của gia đình, hoặc do tiền cử của trường mà loại nào được quyết định

(1) Loại tiền không cần hoàn trả lại cũng được.

- Tiền hỗ trợ học cấp 3. (Đối với học sinh học cấp 3 ..)
- Tiền hỗ trợ sự nghiệp, giảm nhẹ gánh nặng Cha Mẹ trường cấp 3 Dân lập Tỉnh Saitama. (Học sinh và người giám hộ sống tại Tỉnh Saitama, học sinh theo học cấp 3 Dân lập Tỉnh Saitama.)
- Tiền phụ cấp hỗ trợ cấp 3 Công lập tỉnh Saitama (Học sinh có người giám hộ sống tại tỉnh Saitama)

(2) Loại tiền cần hoàn trả lại.

- Chế độ tiền vay để học cấp 3 Tỉnh Saitama. (Học sinh có người giám hộ sống tại Tỉnh Saitama)

(3) Những vấn đề khác (Tiền vay của địa phương)

- Tìm hiểu trực tiếp tại địa phương. Tùy địa phương mà có hoặc không có chế độ cho vay tiền học. Hãy liên lạc tới Ủy ban hành chính nơi sinh sống.
- Một số trường cấp 3 có chế độ giảm một phần phí nhập học và tiền đóng đầu năm, phụ huynh liên lạc với giáo viên phụ trách của trường cấp 3 trước khi nhập học hoặc ngay đầu năm học